

TAND TỈNH ĐIỆN BIÊN
TAND HUYỆN TÙA CHÙA

Số: 51/BC - TAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tùa Chùa, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác giải quyết, xét xử năm 2020
và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021

Trình HĐND huyện Tùa Chùa khóa XX – kỳ họp thứ 14

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Tòa án theo quy định của pháp luật và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Tư pháp trong thời gian tới và Nghị quyết 49 - NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị về chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020.

Trong năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Tùa Chùa đã giải quyết các loại vụ việc đạt nhiều kết quả, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là Thẩm phán, thư ký được nâng lên cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt là công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án.

Công tác kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc theo quy định của pháp luật. Tổng số cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân huyện hiện nay có 06 biên chế và 02 hợp đồng.

2. Về công tác giải quyết xét xử các loại án.

Trong năm 2020⁽¹⁾ Tòa án nhân dân huyện đã thụ lý tổng số 90 vụ, việc đã giải quyết, xét xử 80/90 vụ (đạt 89%), còn lại 10 vụ (đang giải quyết trong thời hạn định). So với cùng kỳ năm 2019 tổng số án phải giải quyết giảm 17 vụ việc các loại.

Kết quả giải quyết các vụ, việc:

2.1. Công tác giải quyết, xét xử án hình sự

¹ Tính từ thời điểm 01/12/2019 đến 30/11/2020

- Tổng số án phải giải quyết: 19 vụ - 27 bị cáo, án cũ chuyển sang: 0 vụ; thụ lý mới: 19 vụ - 27 bị cáo.

Về tội danh:

- Tội phạm về ma túy: 07 vụ - 11 bị cáo
- Tội cố ý gây thương tích: 02 vụ - 02 bị cáo.
- Tội cố ý gây thương tích và tội chống người thi hành công vụ: 01 vụ - 01 bị cáo.
- Tội vi phạm khai thác bảo vệ rừng và lâm sản: 01 vụ - 01 bị cáo
- Tội vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy: 01 vụ - 01 bị cáo
- Tội trộm cắp tài sản: 03 vụ - 04 bị cáo
- Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội trộm cắp tài sản: 01 vụ - 01 bị cáo
- Tội Tham ô tài sản và tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng: 01 vụ - 04 bị cáo.
- Tội Mua bán trẻ em : 02 vụ - 02 bị cáo
- Đã giải quyết, xét xử: 16 vụ - 23 bị cáo (trong đó: trả hồ sơ điều tra bổ sung: 01 vụ - 01 bị cáo), đạt 84%. Còn lại 03 vụ - 04 bị cáo.

Trong số các vụ án đã xét xử có 23 bị cáo là người dân tộc thiểu số và 06 bị cáo là nữ.

- Án kháng nghị: không.
- Án kháng cáo: 03 vụ, cấp phúc thẩm chưa giải quyết.

2.2. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự

- Tổng số án phải giải quyết: 11 vụ; án cũ chuyển sang: 0 vụ; thụ lý mới: 11 vụ.
- Đã giải quyết: 09/11 vụ (xét xử: 05 vụ; đình chỉ: 03 vụ do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện; mở phiên họp giải quyết việc dân sự: 01 vụ), đạt 82%; còn lại 02 vụ đang giải quyết.
- Án kháng nghị: 01 vụ, cấp phúc thẩm chưa giải quyết.
- Án kháng cáo: 01 vụ, cấp phúc thẩm chưa giải quyết.

Trong giải quyết, xét xử các vụ án dân sự, hồ sơ vụ việc được đảm bảo xây dựng theo đúng trình tự tố tụng quy định, xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan đảm bảo quyền lợi cho các đương sự và luôn đặt mục tiêu hòa giải thành lên hàng đầu. do đó giải quyết án dân sự không có khiếu nại, tố cáo.

2.3. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc hôn nhân và gia đình

- Tổng số thụ lý: 36 vụ, việc; án cũ chuyển sang: 0 vụ; thụ lý mới: 36 vụ.
- Đã giải quyết: 32/36 vụ (xét xử: 05 vụ; công nhận sự thỏa thuận: 21 vụ; đình chỉ: 06 vụ), đạt 89%; còn lại 04 vụ đang giải quyết trong thời hạn.
- Án kháng nghị: không.
- Án kháng cáo: 01 vụ, cấp phúc thẩm chưa giải quyết.

Trong việc giải quyết các vụ án hôn nhân gia đình, Tòa án luôn phối hợp với các ban ngành hữu quan, UBND các xã, thị trấn để thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án một cách thuận lợi và quan tâm bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của phụ nữ, trẻ em.

2.4. Công tác giải quyết, xét xử án hành chính

- Tổng số thụ lý: 01 vụ; án cũ chuyển sang: 0 vụ; thụ lý mới: 01 vụ.
- Đã giải quyết: 01/01 vụ, đạt 100%.
- Án kháng nghị: không.
- Án kháng cáo: 01 vụ, cấp phúc thẩm chưa giải quyết.

2.5. Công tác giải quyết, xét xử án kinh doanh thương mại

- Tổng số thụ lý: 03 vụ, việc; án cũ chuyển sang: 0 vụ; thụ lý mới: 03 vụ
- Đã giải quyết: 02/03 vụ (công nhận sự thỏa thuận: 01 vụ; đình chỉ do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện: 01 vụ); còn lại 01 vụ đang tiến hành giải quyết trong thời hạn. đạt 67%.

2.6. Công tác giải quyết, xét xử án lao động: không có.

2.7. Công tác xét miễn giảm các khoản tiền phạt, án phí: không có.

2.8. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

- Tổng số thụ lý: 14 vụ, đã giải quyết: 14/14 vụ, đạt 100%.
- Trong đó: - Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 01 vụ - chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị.
 - Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 13 vụ (chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị: 10 vụ; đình chỉ: 03 vụ do cơ quan đề nghị rút đề nghị).

2.9. Xét rút ngắn thời thử thách của án treo

- Tổng số thụ lý: 04 vụ - Cơ quan thi hành án hình sự đề nghị xét giảm thời gian thử thách.
 - Đã giải quyết 04/04 vụ - đạt 100% (chấp nhận đề nghị rút ngắn thời gian thử thách).

3. Xem xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ:

Tổng số thụ lý: 02 vụ, đã giải quyết: 02/02 vụ. Đạt 100%.

4. Công tác thi hành án hình sự:

- Số người bị kết án theo bản án của TAND huyện: 29 người bị kết án.
- + Ủy thác cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án: 02 người.
- + Tổng số người phải ra quyết định thi hành án: 27 người; Đã ra quyết định thi hành án: 27 người.
 - + Theo dõi các trường hợp phải chấp hành án đang tại ngoại kỳ trước chuyển sang: 02 người - trốn thi hành án đang truy nã.

4.Thực hiện công tác công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Tòa án:

Đơn vị đã thực hiện đúng theo nghị quyết và văn bản hướng dẫn về việc công bố, công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án.

Trong năm đã thực hiện công bố 52 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật; trừ bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật không được công bố theo Nghị quyết 03/2017/NQ – HĐTP.

5. Thực hiện đăng ký phiên tòa rút kinh nghiệm theo cải cách tư pháp:

Trong năm các thẩm phán đã tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm theo quy định mỗi thẩm phán 02 phiên tòa, đã thực hiện mở phiên tòa rút kinh nghiệm 04 vụ án hình sự.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân luôn được chú trọng, phân công 01 thư ký trực và tiếp công dân hàng ngày, lãnh đạo tiếp công dân vào thứ 4 hàng tuần và đột xuất khi có yêu cầu. Trong năm đã tiếp và hướng dẫn 43 lượt công dân. Nội dung chủ yếu hướng dẫn, giải quyết các đề nghị có liên quan đến việc khởi kiện.

Đơn khiếu nại: 01 đơn khiếu nại đối với thông báo trả lại đơn khởi kiện của Thẩm phán, sau khi thụ lý lãnh đạo cơ quan đã giải quyết giữ nguyên thông báo trả lại đơn khởi kiện.

Đơn tố cáo: không có.

7. Về công tác Hội thẩm nhân dân:

Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện có 17 thành viên, các Hội thẩm nhân dân đã tích cực tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm góp phần vào việc hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác xét xử của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết các loại án, Tòa án luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các Hội thẩm nhân dân được trao đổi, nâng cao kỹ năng nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử. Các Hội thẩm nhân dân đều được cung cấp các văn bản pháp luật khi có yêu cầu. Khi xét xử luôn đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

Trong năm 2020, Tòa án nhân dân huyện tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xét xử, không để các vụ án quá hạn luật định, không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm, không có bản án, quyết định nào bị hủy hay cải sửa. Đảm bảo các bản án, quyết định của Tòa án tuyên đúng pháp luật và có tính khả thi.

Việc tranh tụng tại các phiên tòa được thực hiện theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 49 – NQ/TW về cải cách tư pháp và trên cơ sở quy định của pháp luật tố tụng, nhất là trong giải quyết các vụ án hình sự, tại phiên tòa đã tạo điều kiện cho các bên tranh luận và đối đáp để làm rõ nội dung vụ án, đánh giá đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, không có oan sai, bỏ lọt tội phạm, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương; Trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình đã chú trọng và làm tốt công tác hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, đảm bảo sự công bằng giữa các bên trong quá trình xét xử và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định; Qua công tác xét xử việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy

định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Quyết định thi hành án hình sự ban hành đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và đúng đối tượng, việc xem xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo, xem xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đúng quy trình, thủ tục pháp luật quy định, trong quá trình giải quyết không có khiếu nại của người bị áp dụng hay kháng nghị, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền.

2. Những khó khăn, vướng mắc

Là cơ quan thực hiện chức năng xét xử, giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong nhân dân tại địa phương, trong quá trình giải quyết bị cáo, đương sự không biết tiếng phổ thông nên trong quá trình giải quyết án đều cần phải có người phiên dịch, tuy nhiên trong giai đoạn giải quyết án trước khi mở phiên tòa, không có kinh phí chi cho người phiên dịch để thực hiện phiên dịch trong giai đoạn này.

Kinh phí hàng năm được cấp theo ngành dọc rất hạn hẹp, không đủ chi phí trong việc thực hiện nhiệm vụ, mua sắm trang thiết bị chuyên môn, sửa chữa trụ sở.

Đoàn Hội thẩm nhân dân hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ nhưng không có kinh phí chi cho hoạt động của đoàn Hội thẩm, nên gặp không ít khó khăn trong công tác triển khai nghiệp vụ, cung cấp các văn bản pháp luật mới liên quan đến công tác của Hội thẩm, cũng như không có kinh phí để thực hiện sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả hoạt động và rút kinh nghiệm xét xử.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021

1. Phương hướng chung

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm và kế hoạch của công tác của Tòa án nhân dân huyện.

Trong năm 2021 tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án không để quá hạn luật định; không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hay bỏ lọt tội phạm; hạn chế mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Tập trung giải quyết nhanh và dứt điểm các vụ án hình sự và các tranh chấp dân sự nổi cộm, gây bức xúc trong nhân dân; chú trọng làm tốt công hòa giải trong quá trình giải quyết các vụ án dân sự, đối thoại trong các vụ án hành chính.

Phối hợp cùng Ủy ban MTTQ huyện kiện toàn danh sách và bầu lại đoàn Hội thẩm nhân dân trong nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác cụ thể

- Giải quyết xét xử các vụ án hình sự đạt 90% trở lên
- Giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự từ 85% trở lên
- Giải quyết, xét xử các vụ án hành chính từ 80% trở lên
- Giải quyết áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án từ 100% trở lên.

- Đảm bảo 100% các bản, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định, thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án;

- Đảm bảo các quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% số người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật;

- Phán đấu không để bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán;

- Tiếp tục thực hiện việc công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, các quy tắc xử sự của thẩm phán, thư ký, cán bộ công chức Tòa án.

- Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan hữu quan nhất là chính quyền cấp cơ sở nhằm giải quyết tốt các loại vụ án;

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương về xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, các Nghị quyết về công tác Tư pháp.

3. Dự báo tình hình

Về các tội phạm ma túy, tội xâm phạm sở hữu..., trên địa bàn huyện vẫn còn diễn biến phức tạp; tranh chấp trong lĩnh vực dân sự và hôn nhân gia đình có chiều hướng gia tăng, hoạt động tuyên truyền đạo trái phép, di cư tự do còn diễn biến phức tạp.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1 - Tiếp tục triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, Quốc hội liên quan tới tổ chức và hoạt động của ngành Tòa án nhân dân; Kết luận của Bộ chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49 – NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị về Chiến lược cải cách Tư pháp; Triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo mới ban hành.

2 - Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc “ Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức ngành Tòa án nhân dân”. Thực hiện việc phân công nhiệm vụ, gắn trách nhiệm đối với mỗi cán bộ công chức, thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục những vướng mắc;

3 - Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo hướng nhanh, gọn, hiệu quả. Chú trọng công tác tiếp công dân theo Luật tiếp công dân. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành có liên quan để thực hiện tốt các nhiệm công tác đã đề ra;

4 - Tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của huyện, của ngành, sự phối hợp của các cơ quan liên quan, cùng với việc nâng cao công tác quản lý, phấn đấu thi đua để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

V. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo, giám sát các ngành để tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp và các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Xem xét hỗ trợ kinh phí cho công tác hoạt động của đoàn Hội thẩm nhân dân huyện.

Trên đây là kết quả công tác năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XX - kỳ họp thứ 14.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND;
- Lưu: VP.



KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN

Bùi Thanh Tuấn

